

Số: 40/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2025/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: anh Trần Văn K, sinh năm 1970; địa chỉ: xóm N, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1971; địa chỉ: xóm N, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Văn K và chị Nguyễn Thị Minh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

Anh Trần Văn K và chị Nguyễn Thị Minh Th có 02 con chung là cháu Trần Thị Hải Y1, sinh ngày 25/8/1992 và cháu Trần Đức D, sinh ngày 02/9/2000. Do các con đã trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên anh Trần Văn K và chị Nguyễn Thị Minh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: anh Trần Văn K và chị Nguyễn Thị Minh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Trần Văn K phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002987 ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho anh Trần Văn K số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2 – Ninh Bình;
- Cơ quan THADS tỉnh Ninh Bình;
- Đương sự;
- UBND xã Yên Từ, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Ngọc Hà